

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2019/HSST
Ngày: 18/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Hữu Hảo, ông Tòng Văn Toán.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung, thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Ông Dương Văn Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2019/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2019/QĐXXST-HS ngày 08/7/2019, đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: Lò Văn T, có tên gọi khác Lò Văn K, sinh năm 1986; nơi ĐKKHKT: Bản P, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; Chức vụ, đảng, đoàn thể: Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 04/12; con ông: Lò Văn C; con bà: Lò Thị L; vợ: Quàng Thị X; có 02 con: Lớn sinh 2006, nhỏ sinh năm 2007; tiền án: Ngày 29/11/2016 bị TAND huyện Sông Mã xử phạt 28 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 20 tháng 3 năm 2019, Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban công an xã N, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại Bản P, xã N, huyện Sông Mã phát hiện bắt quả tang Lò Văn T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của Thành 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 01 gói nilon màu xanh chứa chất bột màu trắng ngà và 01 gói túi nilon màu trắng dùng để đựng bơm kim tiêm có chứa 07 viên nén màu hồng (theo T khai nhận là Heroine và Hồng phiến). Ngoài ra còn tạm

giữ của T 01 xe mô tô hiệu Honda Wave α BKS 26K6-8628, có số khung trùng số máy: 033005.

Ngày 21/3/2019, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định, kết quả:

- Số chất bột màu trắng ngà thu giữ của T có khối lượng 3,74 gam, đã trích 0,20 gam làm mẫu giám định ký hiệu T1.

- 07 viên nén màu hồng có khối lượng 0,70 gam, đã sử dụng 03 viên có khối lượng 0,30 gam làm mẫu giám định ký hiệu T3.

Tại kết luận giám định số 639 ngày 22/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy, loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,20gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu T3 là ma túy, loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,30gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ được 3,74 gam, loại Heroine và 0,70 gam; loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Lò Văn T sử dụng chất ma túy từ năm 2002. Khoảng 12 giờ 00' ngày 20/3/2019 T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α BKS 26K6-8628 đi từ nhà đến bản P, Nậm T, Sông Mã với mục đích tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đến bản P, T gặp một người đàn ông dân tộc Mông không rõ tên, tuổi, địa chỉ đang đi bộ ngược chiều, T dừng xe và hỏi mua được của người này 07 viên Hồng phiến và 01 gói Heroine với giá 2.000.000VNĐ. Sau khi mua được ma túy, T đi vào khu vực rừng bản P, xã N trích ra một ít Heroine sử dụng bằng hình thức chích trực tiếp vào cơ thể, số Heroine còn lại T gói lại trong 01 mảnh túi nilon màu xanh còn 07 viên Hồng phiến T gói vào trong vỏ túi nilon đựng bơm kim tiêm, rồi gói chung vào 01 mảnh túi nilon màu trắng cầm ở lòng bàn tay trái điều khiển xe mô tô đi về. Khi T về đến khu vực bản P, xã N, Sông Mã thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã N, Sông Mã làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Cáo trạng số: 67/CT-VKSSM ngày 25 tháng 6 năm 2019, của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm Sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù. Bị cáo có chứng nhận hộ nghèo nên miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện, chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo cùng các chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân - Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với nội dung, tội danh bản Cáo trạng; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới, bị cáo nhất trí và không có tranh luận với Kiểm sát viên, ý kiến cuối cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

[3] Bị cáo là người mắc nghiện ma túy nên đã tìm mua ma túy về sử dụng dần. Ngày 20/3/2019 bị bắt quả tang khi đang Tàng trữ trái phép chất ma túy, số ma túy có khối lượng đáng kể 4,44 gam ma túy, (khối lượng nhiều).

[4] Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận: Lò Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và Truy tố tội phạm của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc, nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, tuy chưa có tiền sự, nhưng có một tiền án (chưa được xóa án tích), phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên phải chịu một tình tiết tăng nặng là (tái phạm), qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ là (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải), qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về số ma túy thu giữ được trong vụ án: Bị cáo khai mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, trên đường vào bản P, xã N, nên cơ quan Điều tra không có căn cứ để mở rộng vụ án, cần chấp nhận.

[8] Vật chứng vụ án còn lại:

- 3,54gam Heroine; 0,40gam Methamphetamine; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh túi nilon màu trắng; 01 túi nilon đựng bơm kim tiêm và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đều là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α BKS 26K6-8628 thu giữ trong vụ án, theo bị cáo khai nhận có được từ nguồn thu nhập mua, bán sắt vụn mà có. Xe không có giấy tờ đăng ký và qua kết quả tra cứu của đội CSGT Công an huyện Sông Mã thì biển số xe không trùng với số khung, số máy. Do vậy, thuộc vật cấm lưu hành cần tịch thu xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; có chứng nhận hộ nghèo nên cần miễn hình phạt bổ sung (*là phạt tiền*) và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn T (Lò Văn K) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lò Văn T 54 tháng tù (Bốn năm, sáu tháng). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày (20/3/2019).

2. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu để tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì thư mặt trước có ghi: "Vật chứng vụ: Lò Văn T, sinh năm 1986, chỗ ở: bản P, xã N, Sông Mã, Sơn La. Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Gồm: T2=3,54 gam Heroin; T4=0,40gam Hồng phiến; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon loại túi đựng bơm kim tiêm và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở". Trên giấy dán niêm phong có ghi dòng chữ "Cơ quan CSĐT-Công an huyện Sông Mã, ngày 21/3/2019" và có đầy đủ chữ ký, điểm chỉ vân tay của thành phần tham gia niêm phong, cùng 02 hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Tịch thu xử lý theo quy định của pháp luật: 01 (một) chiếc xe mô tô Vave hiệu HONDA màu xanh, đen biển kiểm soát 26K6-8628, số khung trùng số máy 033005, phần vỏ nhựa vỡ nhiều chỗ, xe không

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/6/2019 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKS huyện;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

Lường Văn Quyết

